

# PHÁP HOA VĂN CÚ KÝ

## QUYỂN 8

### PHẦN HẠ

(Tiếp Theo)

### GIẢI THÍCH PHẨM HIỆN BẢO THÁP

Trong đây bốn lần nói “Kiến Bảo Tháp”. Văn dưới nói bốn phen tức tứ Tất-đàn. Trong nghĩa Thế giới đầu tiên, tên phiên dịch nghĩa có không ba đời không đồng. Thấy ắt phải hoan hỷ cho nên là Thế giới. Nói “Kinh dạy Phật có ba thứ thân”: là nói theo Phổ Hiền Quán kinh. Đã kết kinh này cho nên có thể chứng đồng. Đương Phật cũng như vậy: Vị lai có chỗ thuyết kinh Pháp Hoa thì tháp đây trở lại hiện, đức Phật kia cũng ngồi. Bản luận cũng nói kinh này làm ba thân Bồ-đề. Kinh này đã nói Sư đệ nhân quả, cho nên cổ Phật chứng, tập hợp phân thân Phật. Kinh Hoa Nghiêm kia thêm bốn Bồ-tát, nói Bồ-tát nhân quả, năng thêm chỉ là tích Phật chủ bạn, cho nên không mượn nhóm tập Phật, chỉ nói mười phương xen lẫn làm chủ bạn, vẫn không nói bạn là phân thân Phật chỉ nói quyến thuộc mà thôi. Trong văn các phẩm đều nói nhóm tập các Bồ-tát. Nhà chú giải nói: Đạo chẳng tồn vong, xưa nay cùng một lý lẽ. Vậy thì đất nứt tháp vọt hiện để tiêu biểu Song lâm bất diệt, lại kéo dài tiếp ảnh hưởng vi diệu thân một trượng sáu không phải sinh cho nên nói Phẩm Kiến Bảo Tháp. Nay cho là tháp của Phật xưa, Phật nay ngồi là tiêu biểu xưa nay thật đạo bất sinh, chưa hẳn dự báo song lâm bất diệt. Nhất vãng quán đó, nghĩa là nay Phật hiện tại vào tháp của Phật xưa đã diệt độ, là tiêu biểu diệt mà bất diệt. Nay cho là không như vậy. Tháp Phật xưa hiện ra là chỉ bày diệt mà bất diệt, đức Thích-ca vào tháp là chỉ bày sinh mà bất sinh. Bất sinh bất diệt cho nên đều ngồi để tiêu biểu.

Nhóm tập phân thân mời gọi bản quyến thuộc, chính hiển bày Xá-na chẳng thành, lẽ nào chỉ có thân trượng sáu thị hiện diệt? Người khác

hỏi: Đại chúng thấy tháp vì căn hay thức hay tháp khiến thấy? Rộng căn cứ Thí loại để phá nghĩa tự tha, người này sâu xa không hiểu đại chỉ của kinh sau ba chu dù có phạm phụ đều khác biệt phạm thấy, nhưng trong đó luận quán pháp gia-bị hạng độn căn đời mạt pháp. Phật hiện đời chúng đương cơ đầu nhọc thiết lập đây! Hiểu rõ kinh quán hạnh lý hợp như vậy. Phạm các nhà giải thích kinh nếu không có cái nhìn thông suốt thì khiến người hậu học sau không tập quen lễ lối tông môn. Nay chính là làm chứng kinh, phụ thêm luận sở biểu.

Có người hỏi: Mời gọi cổ Phật nhóm tập phân thân, thân vì sao nhiều, tháp vì sao chỉ một? Nay vì đáp chứng minh kinh nghĩa đủ, cho nên Bảo tháp không nhiều mà hợp nguyện của Phật Đa Bảo, cho nên phân thân không phải một. Nếu như để chứng kinh cần phải nhóm tập nhiều tháp, thì tháp lẽ nào không thể nhiều? Đã năng ứng hiện mười phương tin biết thì tháp cũng chẳng phải một, cho nên phân thân là hóa tháp cũng thích hợp quyền.

Nay từ sở biểu, một thân Đức Phật nay mà nhóm tập nhiều thân, là ngầm biểu tích dụng thì chẳng phải một. Cổ Phật nhiều, tháp chỉ thị hiện một tháp, là hiển biểu thật lý không hai, hướng chi từ đất tại hư không và các thứ trang sức đều chẳng uổng vậy. Hiển rõ việc đây: ba đời chư Phật chuyển pháp luân... đều đến Pháp Hoa nói việc xuất thế, cho nên nay kinh văn thêm “Tứ chi trưng”. Dẫn “kinh Anh lạc...”: là Vị nhân, dùng để so sánh phước làm sinh thiện. “Thiện Cát hỏi...”: Phẩm cúng dường xá-lợi thứ chín nói: Đức Phật nhân Thiện Cát hỏi: “Cúng dường xá-lợi toàn thân và toái thân của Sinh thân và Pháp thân, đồng hay khác?” Đức Phật rộng so sánh, nói: “Như xây tháp cúng dường xá-lợi của một đức Phật đầy khắp một tứ thiên hạ, không bằng cúng dường sinh thân, do sắc thân có xá-lợi. Lại xây tháp đầy khắp đại thiên để cúng dường sắc thân, thì không bằng cúng dường pháp thân, do pháp thân có sắc thân”. Nên biết thấy sắc không bằng nghe kinh, do vì nghe kinh có pháp thân. Cho nên kinh thiên, viên tức pháp thân toàn thân và toái thân, công đức không bằng nhau. “Đảnh vương...”. Từng xét nghiệm Đại thừa Đảnh Vương kinh và Phương-đẳng Đảnh Vương kinh đều một quyển, đều chưa thấy có nghĩa này.

Ý vấn nạn: Giáo cùng xá-lợi thời đồng, lợi ích đồng thì tại sao được không bằng nhau? Đáp: Xá-lợi thời đồng cũng là lực sinh thân. “Bắc địa sư...”: Phá lầm chệ sai, nghĩa đương phá ác tức đối trị.

Nói “Thuyết kinh xong”: Ý nói chánh kinh đã xong. “Địa sư...”: tiêu biểu thân bất nhị, do xứng lý cho nên thuộc Đệ nhất nghĩa. “Thích

luận...”: chứng minh Địa sư sai. Sư nói là Nam Nhạc vậy. Tuy nói ba thân mà ý đem Pháp Báo thân để bài xích Địa sư. “Không đến”: Là không hợp phương Đông đến. “Không xuất”: Không ứng đồng xuất. “Nguy nguy”: Không ứng trong tháp. “Ứng thân”: Không ứng chỉ có như thế. Nếu tức là những thứ này, thì theo như Nam Nhạc thuật ba thân thẳng tướng. Nếu đó thẳng nói Đa Bảo là pháp Phật, thì chắc chắn không thể. Còn chẳng phải ứng thân, lẽ nào đủ ba thân? Cho nên, biết Đa Bảo là pháp thân thì chưa cùng tận ý chỉ kinh. “Chỉ là biểu thị...”: chỉ dùng các việc của đức Thích-ca để tiêu biểu lý đáng. Vì thế, biết không phải thẳng đến chứng minh mà chính là tiêu biểu kinh thường. Cho nên Đa Bảo tiêu biểu pháp và đủ ba thân. Đa Bảo đã diệt từ lâu, nay xuất hiện chứng minh kinh, là nghĩa “sinh bất sinh”. Khi xưa diệt độ, nay còn hiện toàn thân, tức nghĩa “diệt phi diệt”. Đã không phải sinh diệt thì thường trú không đời đổi, có thể tiêu biểu Pháp thân. Đức Thích-ca nhập tháp hai thân tướng xứng, như trí xứng cảnh cho nên có thể tiêu biểu Báo. Phân thân tiêu biểu Ứng thân, văn lý tự thành. Như cảnh trí tương minh cho nên năng khởi ứng. “Tam Phật” đến “mà không một không khác”: năng biểu trong ba thân đều có ba cho nên “không một”, sở biểu trong ba đều là một cho nên “không khác”. Lại, ba thân trong năng biểu khác nhau nên “không một”, pháp thể đồng cho nên “không khác”. Lại, trong sở biểu cũng do thể đồng cho nên “không khác”, do thân khác biệt nên “không một”. Lại hóa đạo biệt cho nên “không một”, chung thành tựu đây cho nên “không khác”. Tóm lại, tức ba mà một cho nên “không khác”, tức một mà ba cho nên “không một”.

Trong cụm từ “Kiến bảo tháp vân vân” thì “vân vân” là: Ở bốn văn trước nêu bày bốn tướng để hiểu rõ bốn văn, lược như trước giải thích, bốn đều thuộc Viên. Từ “Tháp hiện ra có hai việc...”: Theo thứ tự: căn cứ giáo bản tích: Đầu, song nêu hai nghĩa; tiếp, giải thích xuất hai ý. Trong giải thích lại có bốn: 1) Chánh giải thích. 2) “Nếu tháp từ đất...”: là biện rõ đồng khác. 3) “Nếu tháp đến...”: là phân biệt hiển mật. 1) “Nay chọn...”: là giải thích ngăn ngại.

Văn đầu lại có hai: Đầu, nêu tháp xuất hiện là chứng minh trước, khởi sau. Tiếp, nêu tại hư không để tiêu biểu hai ý. Cho nên, hai văn đều dùng chứng trước là đương căn cứ giáo, sau khởi sẽ là bản tích. Đầu tiên, chứng minh trước, trong đó có hai: Trước xét theo chân thật. Tiếp, căn cứ “đại tuệ”. Do hai thứ đây là Đa Bảo chứng minh nói. Văn đầu có ba phần:

1) Chỉ ba chu đều viên thật.

2) Biện rộng lược.

3) Chỉ bày lưu thông.

Phần một như văn. Văn tiếp: Trước lược sau rộng. Lược: Đã lần nữa lại thuật chứng chỉ có thể theo lược, cho nên chỉ nói chân thật. Hướng chỉ ở trung đạo và rộng đều căn cứ sở phi. Sở phi ất nhiều, năng phi chẳng phải một. Cho nên trong ba chu tuy hoặc Tứ nhất hoặc mười hoặc nhiều, không ngoài thật tướng. Tiếp ở trung đạo trong đó, nói “Bát bất”, đầy đủ như trong Chỉ Quán quyển 6 dẫn văn Trung Luận. Trung Luận hiển lý cho nên dùng Bát bất để tán thán Phật. Tháp chứng Kinh trung đạo cũng là Bát bất tán thán thật. Cho nên việc tháp xuất hiện lại tiêu biểu Bát bất. Do nghĩa đồng cho nên nói tháp từ dưới đất vọt hiện. “Lại chứng...”: là chỉ bày chứng lưu thông cũng là chân thật.

Hỏi: Vì sao không chứng tựa?

Đáp: Hai đoạn đã thật thì tựa kia lẽ nào dối?! Nếu vậy thì sao không đợi đến cuối phẩm An Lạc Hạnh mới vọt hiện ư? Đáp: Do trong Pháp Sư nêu đủ phương pháp người và pháp, các nhân quả Thầy trò của hiện tại, vị lai và dùng xứ sở Thiên, Long làm hộ trì, hóa nhân tập hợp nghe kinh, đủ biện minh việc hoằng kinh nên Đa Bảo xuất hiện chứng minh. Chứng rồi sai tìm người hoằng thông nên dẫn phẩm Đạt Đa đến để chứng minh lợi ích của đức Phật nay, mà khuyên lưu thông, đề cao người trong phẩm Trì để chứng minh người hoằng kinh mà khuyên lưu thông. Tuy vậy chưa có pháp bắt đầu thực hạnh hoằng thông, cho nên lại nêu An Lạc Hạnh. Nên An Lạc Hạnh chưa liên quan đến phẩm Dũng Xuất. Tiếp căn cứ “Đại tuệ”, “Chân thật”: thông tuy tứ - nhất, biệt tại sở hiển, cho nên trước tán thán Đại tuệ, tiếp tán thán pháp sở thuyết sở hiển.

Đại tuệ chỉ là chủng trí trước đã giải thích đầy đủ, nay chỉ lại cùng Bát cộng Bát-nhã biện rõ đồng khác thôi! Trong đó:

1) Hỏi

2) “Thích luận...”: là đáp.

3) “Như nhất...”: là thí dụ. Bát-nhã kia và Đại tuệ đây đều năng nhập. Nói diệu pháp nhất phần thông trí.

4) “Phải biết...”: là kết hai văn ý đồng.

Tiếp, “Khởi sau nêu bản”: Đối tích nêu bản, có thể gọi là Bản tích. Trong đó có hai: Nêu nguyên do khởi các việc sau, do tháp xuất hiện nên thỉnh mở, do tháp mở nên thấy Phật, do thấy Phật nên thỉnh gia-bị, do được gia-bị nên ở tại hư không, do tại trên không nên bảo chúng đến, do bảo chúng nên âm thanh thông suốt, do âm thanh thông

suốt nên chúng đến, do chúng đến nên sinh nghi, do sinh nghi nên vì nói. “Tỏ rõ sự phó chúc mẫu nhiệm...”: lược nêu đề kinh huyền diệu tóm thâu một bộ, do nên nói “Đức Phật muốn dùng diệu pháp đây...”. Nói “Tháp lâu xa...”: là nêu năng khởi sở biểu, tiêu biểu Bản địa lợi ích ba đời. Từ lâu đã diệt nay xuất cho nên nói “thần thông”. Hiện được lợi ích tại thuyết cho nên nói “âm thanh”, thệ nguyện không ngừng cho nên nói “tận vị lai”, dùng đây để khởi các việc kia cho nên nói “khai”.

Hỏi: Trong kinh chỉ nói “Đại tuệ chân thật”, có xứ nói “chứng minh nghe nói cho nên xuất”, đâu có nói “chứng trước và khởi sau” ư!

Đáp: Văn thì không nhưng lý thì có, từ trong đây xuất tìm tán thán chân thật, cho nên biết là “chứng trước”, như nêu rõ nguyên do khởi các việc tức là “khởi sau”.

Tiếp, tại hư không cũng đầu tiên căn cứ giáo, “Thất phương tiện” người thấy lý viên. Tiếp, “Tu đặc...” là bản tích, cũng trước trình bày tích. Tiếp, “Nếu phát...”: là nêu bản. Trong phần giải thích theo Quán tâm đã nói y kinh tu quán. Phải biết mỗi kinh đều có thể tu tập, vì sao chương sơ đều không liên quan nói? Cho nên, tông đây theo hành giải không bỏ, hiểu rõ văn, lý quán hai nghĩa không thiếu. Người mong nhớ Đạo, tôn kính còn thế hướng chi mỗi lần thấy tôn chỉ đây thì hận mình chưa thấm tở, loanh quanh tư duy cung kính đảnh lễ kinh trọn đời. Trong đó có ba:

1) Nêu ba thân đều có năng biểu và dùng sở biểu. Đầu tiên nêu lấy quán làm nhân đặc pháp thân quả, khi đặc pháp thân không riêng chỉ pháp thân nên nói cảnh trí ắt hội nhập. “Như tháp...”: là năng biểu. “Cảnh trí...”: là báo thân. “Như Thích-ca...”: là năng biểu, “do đại báo...”: là ứng thân. “Như phân thân...”: là năng biểu.

2) “Do Đa Bảo...”: là tổng nêu tiêu biểu. Phải biết căn cứ quán trì kinh mới đủ ba thân.

3) “Kinh Phổ Hiền Quán...”: là dẫn chứng, đặc ba thứ thân đều là Phương-đẳng Đại thừa giáo.

Tiếp “Có người...”: là nêu xưa phân văn. Phẩm này trở xuống nên nói mười sáu phẩm. Trước, từ “Di-lặc hỏi” trở đi chỉ có mười phẩm. Đây là ý của Lô Sơn Long Thọ. Nói “rất sớm vân vân”: lẽ ra trình bày văn trên dưới cùng phân tể để chứng minh, thì Sư đây phân văn rất sớm. Như phá ý “Tư thốn” làm mẫu của Quang Trạch bên trên. Đây tạm căn cứ danh bản tích để phá. Nhưng căn cứ ý Sư đây nói “căn cứ thân”, dùng Đa Bảo làm bản Thích-ca làm tích. Trước căn cứ nói: Đức Thích-

ca tự nói ba chu khai quyền và để lưu thông, nay sở dĩ từ danh phá, là do Sư đây không biết kinh này hiển xa, các kinh khác không có, mới mong một đời và trước tích môn mới thọ danh bản; tại sao cần ở đây tức nói bản tích? Nếu ý dự định mật báo thì có thể đúng. Đối đây phân văn, cho nên trở thành “rất sớm”.

“Bảy báu làm tháp”: Tức Thất giác và Thất Thánh tài. Thất thánh tài nghĩa là văn (nghe), tín, giới, định, tiến, xả, tà. Tùy giáo vị kia mà nêu bảy thứ sâu cạn. Đã là bảy báu của tháp Phật lại chứng minh thất kinh tức đều dùng vô tác Thất giác, Thất tài. Trong vô tác còn cần tánh đức, hưởng gì tu đắc. Thất giác, Thánh tài đều tu đắc. Tuy phân báu sai biệt, mà bảy báu tức tháp năng sở không sai biệt. Nhưng tháp là sở y, nghiêm là năng y.

“Cao năm trăm do tuần...”: Đã là tháp sở biểu cần đều viên giải thích. Dọc tức trong nhân vọng quả, vạn hạnh một hạnh tất cả hạnh. Báo đáp trong nhân quả vạn đức một đức tất cả đức, từ đầu đến cuối gọi đó là “dọc”. Đương vị đầy đủ gọi đó là “ngang”. Phạm tất cả hạnh trải duyên đối cảnh để duyên độ..., đều trang nghiêm từ nhân đến quả, hoặc ngang hoặc dọc đều cần phải hữu thể, mới có thể gọi là “vạn thiện trang nghiêm”. “Địa”: Là dừng trụ đệ nhất nghĩa không, nhưng thể vô minh tức đệ nhất nghĩa không, nên vô minh vô sở phá, cũng vô sở trụ. Cho nên đệ nhất nghĩa không tức vô năng trụ, vô năng trụ nên địa đã không phá mà phá, Không cũng không trụ mà trụ. “Các món...”: Định tuệ không có nhiều đối với tối tăm, tán loạn mà nói. Lại định tuệ khắp nhiếp nên cũng nói là nhiều, đầy đủ như trong Chỉ Quán phần Nhiếp pháp nói. “Nhà Vô lượng từ bi”: dùng khám làm nhà, cho nên nói “khám thất”. Lập lại nói “cũng là”: lập lại giải thích thất (nhà), thất cũng gọi là “xá”. “Tràng” là giống như phan, như trong phần Đại Trưởng giả nói. “Chuỗi ngọc báu rủ xuống...”: Từ nhân đến quả, quả đức đều nhờ vạn hạnh trong nhân do trang nghiêm cho nên tức năng hạ hóa. Như nghiêm sức rủ xuống. “Bốn mặt...”: Tức vô tác tứ đế. Do “gió đạo tứ đế” tứ phương thổi hương thơm bốn mặt bốn đức, đầy mà lại khắp, tức là lý bốn đức thiên nhiên, nhờ tu đức để che phủ xa. “Bình đẳng có hai: Pháp bình đẳng”: Đại tuệ sở quán lý. “Đồng đắc”: đều dùng nhân lý để đến quả. Nếu lý sở quán cùng chứng sinh sai khác thì không gọi là Đại tuệ. “Như thế! Như thế: 1) Như pháp tướng”: Tán thán Phật sở thuyết xứng thật. “2) Như căn tánh”: Đến thời thứ năm không sai cơ.

Trong “Trước, đáp câu hỏi thứ hai”: Hỏi đầu tiên nói đất vọt lên, đây nói Đông phương là đâu?

Đáp: Đông thuật bản duyên, dững (vọt) trình bày nguyện xưa. Nếu sở biểu, thì: Mới bắt đầu tiêu biểu “khai”, địa dững (đất vọt hiện) là tiêu biểu “hiển”.

“Bảo các Tỳ-kheo...”: Nghiệm đủ bốn chúng đều thuyết pháp. “Nên biết là Đa Bảo”: Hỏi: Mười phương thế giới lẽ nào không có một đức Phật không được khai hiển? Không khai hiển: thì đều nên phát nguyện đâu riêng Đa Bảo? Nếu không phát nguyện thì Phật đạo không đồng. Nếu phát nguyện thì đều hợp nghe kinh. Lại chư Phật giáo hóa đều biết trước căn cơ, lẽ nào thành Phật xong mà không được khai hiển, mới bắt đầu phát nguyện?

Đáp: Đồng cùng không đồng, khai cùng không khai, có nguyện không nguyện đều là tùy duyên. Nếu thích nghi có nguyện thì thấy đều đến hết, tại sao lo không nhóm tập? Sau mới phát nguyện cũng là xét vật.

“Ba lần biến thành Tịnh độ do Bối xả...”: Hỏi: Phật có sức Lăng-nghiêm Tam-muội, vì sao vẫn dùng Tiểu thừa sự thiên ư? Lại biểu hiện phá tam hoặc, lại không phải sở trị ư?

Đáp: Là định Thánh hạnh dẫn dắt nhân thành quả, quả địa sự dụng không sai ở lý, tức trong Lăng-nghiêm đầy đủ các Tam-muội. Chẳng phải lúc xưa nhân thấy thiên pháp giới, lẽ nào Bối xả... biến quá tam thiên? Nhưng hóa Phật sự nên phụ thêm tiểu danh. Cho nên trong Đại luận cũng là chuẩn theo tiểu. Vì thế, muốn được tự tại thì tu Thắng xứ, muốn đắc rộng khắp thì tu Nhất thiết xứ. Nếu chỉ tiểu dụng thì chỉ có tam thiên.

“Lại, đầu tiên một biến...”: là tiêu biểu phá tam hoặc. Vì rằng trong Lăng-nghiêm tức sự của Lý, không ngăn ngại mỗi mỗi đều phá tam hoặc, hướng chi nay Tam-muội thẳng luận công dụng. Phá hoặc chính là sở biểu mà thôi; tiêu biểu trước phá rồi tiêu biểu sau lại phá. “Như ý trong Tăng dữ dục”: không hẳn hoàn toàn đồng pháp sự trong Tăng, cho nên nói “như”. Đa Bảo nguyện lực cần chư Phật tập hợp, lại khiến cho thời hội biết phân thân nhiều, cho nên chư Phật đây vì mở tháp nên vân tập. Vân tập lại không đến chỉ sai thị giả truyền lời hỏi han... tướng trạng “như dữ dục”, cho nên các thị giả chỉ trình bày hỏi thăm, không có lời thuyết dục. “Kinh Đại Tập nói: Bao nhiêu Phật dữ dục”: ở hai cõi Dục, Sắc dừng lại giữa hư không lớn, rộng vân tập mười phương hết thấy chư Phật. Quyển hai mươi mốt nói: Phương Nam có Đức Phật tên là Kim Tạng, các Bồ-tát ở cõi kia thấy hào quang rồi hỏi đức Phật kia, đức Phật kia đáp: Thế giới phương Bắc có đức Phật tên là Thích-ca Mâu-ni muốn vì đại chúng nói pháp phá đại kiêu mạn,

liền sai sứ tuân theo ta sách dục, ta nay dữ dục. Các phương khác cũng lại như vậy, đều khiến một vị đại Bồ-tát cùng mười hàng sa chú Bồ-tát đồng đến cõi ấy dùng kệ tán thán, cũng không có lời thuyết dục khác nhau. Kinh Đại Phẩm cũng nói Ngàn đức Phật đồng thuyết. Nay đã khai quyền, tiếp muốn hiển viên, khiến chư Phật đạo đồng, cho nên khiến chư Phật dữ dục.

Có người hỏi: Chúng đều ở tại hư không, phân thân vì sao còn ở tại mặt đất ư? Nay đáp: Thời chúng đã nghe tích môn khai quyền, bắt đầu nhập cõi Tịch Quang, cho nên dùng “ở tại hư không” để tiêu biểu, Phân thân chỉ bày tích đều có ở cõi sở hóa, cho nên ở tại mặt đất để tiêu biểu. Lại nữa đức Thích-ca không lâu đã hiển bản cũng trước ở hư không để tiêu biểu, đều có kia đến không cần nghi.

“Bấy giờ đức Thích-ca...”: cũng căn cứ sở biểu vì khai quyền. Đa Bảo vốn làm chứng kinh cho nên đến, nên khiến chúng thấy. Phật thân tiêu biểu thật, tháp mở tiêu biểu quyền, cho nên mở tháp tiêu biểu khai quyền, thấy Phật tiêu biểu hiển thật. Có người đối với điều này lập Bản Tích thì không đúng, vì vẫn nói về bản tích ở dưới.

Hỏi: Phạm nói bản tích thì bản nên thắng tích, vọng dưới bản môn thì Thích-ca hiển bản, Xá-na còn tích, vì sao tích hơn mà bản kém ư?

Đáp: Nghĩa đây không như vậy, Xá-na là tích trong tích, khi tự vọng bản, Xá-na là bản, Thích-ca khai rồi vọng tích thành diệu, Xá-na tích diệu, tích diệu còn thô, đầy đủ như trong Huyền Văn bản môn thập diệu nói.

Kinh nói “Thấy hai vị... ngồi kết già”: Pháp Hoa luận nói: Vì hiển ba thân làm thành đại sự. “Tám vạn hai vạn”: tám vạn tại đầu phẩm Pháp Sư, hai vạn tại đầu phẩm Trì. Phần thứ hai trong kệ có tám hàng rưỡi tụng phân thân Phật vân tập, vẫn trên có bảy. Nay tụng rất lược vẫn không có thứ lớp. Ba hàng đầu tụng ý thứ hai nên vân tập, nghĩa bao gồm Đại Nhạo Thuyết muốn thấy và vì thỉnh vân tập. Tiếp, một hàng tụng cõi tịnh. Tiếp, bốn hàng rưỡi tụng chư Phật đồng đến, nêu khó trì trong đó kinh nói tám vạn bốn ngàn đều không bằng, gọi tám vạn không hẳn hoàn toàn lớn, đầy đủ như trong Chỉ Quán quyển một dẫn Câu-xá, các Kinh Báo Ân..., cho đến mười hai bộ cũng thông Đại tiểu, đầy đủ như Huyền Văn nói pháp Diệu. Chỉ khiến cho người khác đắc tiểu lục thân thông cũng chưa gọi là khó. Hoặc đứng nơi hữu đẳng, đây căn cứ người không đắc thông làm ví dụ so sánh. Cho nên biết Viên kinh tạm đọc tạm nói, thật là không dễ. Nếu có người năng trì thì trì Phật thân, tức là thể, tông, dụng ba thứ; y, tòa, thất ba thứ tức ba thân đó vậy.